

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N H N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 130/2023/HS-ST

Ngày: 23-8-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N H N

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà L T H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kh, bà O

-Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Tuyền - Thư ký Tòa án

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên
tòa:*** Ông Nguyễn Việt Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/QĐ-HPT ngày 15/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: V V V (tên gọi khác: Không), sinh năm 1998, tại Đắc Lắc; Nơi đăng ký thường trú: xã Cư M, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắc Lắc; Nơi tạm trú: xã Tiến H, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt N H N; tôn giáo: Không; giới tính: N H N; con ông V, sinh năm 1967 và bà C T Th, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 27/7/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án hình sự sơ thẩm số 277/2021/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/3/2022, chấp hành án phí hình sự ngày 15/3/2022.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: N H N (tên gọi khác: không), sinh năm 1994; tại Hải Phòng; Nơi đăng ký thường trú: thành phố V, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; nghề nghiệp: làm

thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N H N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N H N. Con ông Ng D Ph, sinh năm 1968 và bà T N H, sinh năm 1970; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: N V B (tên gọi khác: không), sinh năm 1995; tại Bình Phước; Nơi đăng ký thường trú: phường Tân Ph, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: rửa xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N H N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N H N; Con ông Ng V Ph, sinh năm 19... và bà Ng T O, sinh năm 19...; có vợ: Ng B M, sinh năm 2001 và có 02 con: Lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông LQ 1, sinh năm 1993; Nơi thường trú: phường Tiến Th, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, có mặt.

- Bà Ng T O, sinh năm 19...; Nơi thường trú: phường Tân P, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, có mặt.

**Người làm chứng:*

- LC 1, sinh năm 1999; Nơi thường trú: Tổ 46, khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, vắng mặt.

- LC 2, sinh năm ; Nơi thường trú: xã An P, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, vắng mặt.

- LC 3, sinh năm ; Nơi thường trú: xã Tân H, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, vắng mặt.

**Người chứng kiến:* P Ng Tri, sinh năm 19...; Nơi thường trú: xã Tiến H, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2022, V V V thuê căn nhà nguyên căn của anh LQ 1 tại ấp 1, xã Tiên Hưng, thành phố Đồng Xoài để ở. Quá trình sinh sống, bản thân là người sử dụng ma túy và thấy nhiều người có nhu cầu thuê địa điểm để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên V V V tự ý cải tạo, sửa chữa căn phòng ngủ số 01 (một) bằng việc cách âm, Tr bị loa nghe nhạc, đèn xoay chiếu sáng, đèn laser và gói combo gồm đĩa sứ, khăn lạnh, nước suối, thẻ nhựa để phục vụ cho khách có nhu

cầu thuê làm địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy (bay lắc) nhằm thu lợi bất chính.

Đến khoảng 22 giờ ngày 22/02/2023, **N V B** gọi điện thoại rủ **N H N** và **B** (không rõ nhân thân, lai lịch) đến quán bar “HV” tại phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài chơi. Đến khoảng 02 giờ ngày 23/02/2023 **N V B**, **N H N**, **B** và người phụ nữ tên **Tr** (là bạn của **B**) chuẩn bị ra về thì **N H N** rủ **N V B** và **B** kiếm địa điểm để bay lắc (sử dụng trái phép chất ma túy) thì **N V B**, **B** đồng ý. **B** đi ra ngoài gọi cho **V V V** qua ứng dụng mạng xã hội Zalo để đặt thuê phòng bay **V V V** đồng ý và báo giá 3.000.000 đồng. Sau khi **B** đặt được phòng thì **N V B**, **N H N** cùng bàn bạc, thống nhất toàn bộ chi phí cho việc bay lắc, **N H N** trả tiền trước còn **N V B** sẽ góp tiền trả cho lại **N H N** sau. Lúc này, **N H N** chở **N V B** đi trên xe mô tô biển số 49E1-734.18 của **N V B** và **B** điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở **Tr** cùng đi đến căn nhà của **V V V**. Tại đây, **V V V** ra mở cổng và dẫn vào phòng ngủ số 01 (một) từ ngoài vào được thiết kế là phòng bay, trong phòng đã **Tr** bị cách âm, có sẵn loa nhạc, đèn laser, đĩa sứ, thẻ nhựa, ống hút và tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được quán tròn là dụng cụ phục vụ bay lắc (sử dụng trái phép chất ma túy). **N H N** dùng điện thoại di động kết nối Bluetooth với loa nhạc có sẵn trong phòng để nghe nhạc, phục vụ bay lắc. **N V B** và **N H N** nhờ **V V V** mua giùm 05 viên thuốc lắc và “nửa hộp năm” ma túy dạng khay thì **V V V** đồng ý và gọi cho người thanh niên tên “Kaka” (không rõ nhân thân lai lịch) qua ứng dụng mạng xã hội Zalo hỏi mua 05 viên ma túy thuốc lắc và nửa hộp năm ma túy Khay hẹn giao ma túy tại nhà của **V V V** thì “Kaka” đồng ý và báo giá 4.000.000 đồng. **V V V** báo giá lại cho **N H N** và **N V B** thì **N H N** và **N V B** đồng ý và **N H N** chuyển qua tài khoản ngân hàng MB Bank (Ngân hàng Quân đội) cho **V V V** số tiền 4.000.000 đồng là tiền mua ma túy. **N V B** và **N H N** kêu **V V V** gọi giùm 02 người phụ nữ đến điu bay thì **V V V** đồng ý nên đã gọi điện thoại thông qua ứng dụng mạng xã hội Zalo với một người phụ nữ tên **Tú** (không rõ nhân thân, lai lịch) nhờ tìm kiếm giùm 02 nữ điu bay thì **Tú** đồng ý. Trong lúc chờ ma túy và 02 người phụ nữ đến điu bay cho nhóm của **N H N** thì **V V V** đi đến cây ATM ở gần nhà rút số tiền 4.000.000 đồng do **N H N** chuyển trước đó và quay về lại nhà. Khoảng 15 phút sau, người thanh niên bán ma túy (không rõ nhân thân, lai lịch) đến gặp và giao cho **V V V** 01 bọc nylon chứa ma túy khay và 01 bọc nylon bên trong có 05 viên ma túy thuốc lắc, trong đó 03 viên màu vàng và 02 viên màu xanh thì **V V V** trả cho người này số tiền 4.000.000 đồng như thỏa thuận trước đó.

Sau khi bán ma túy xong người thanh niên trên bỏ đi, **V V V** mang theo ma túy đi vào phòng bay mà **N H N**, **N V B**, **B** và **Tr** đang chờ. Tại đây **V V V** lấy 01 viên ma túy thuốc lắc màu xanh, 01 viên ma túy thuốc lắc màu vàng bẻ đôi ra đưa cho **N V B**, **N H N** mỗi người sử dụng một nửa viên, tiếp đó **V V V** lấy chiếc đĩa sứ màu trắng mang xuống phòng bếp dùng bếp gas đốt nóng đĩa sứ rồi mang lại phòng, lấy bọc ma túy khay trích ra một ít ma túy đổ vào đĩa sứ, dùng thẻ nhựa kẻ ma túy ra thành nhiều đường nhỏ, sau đó **V V V** cùng với **N H N**, **N V B** và **B** cùng sử dụng. Khoảng 10 phút sau, **LC 2** và **LC 3** là gái điu bay đến nên **V V V** đi ra mở

công dẫn vào phòng điều bay cho N V B và N H N, còn V V V đi về phòng ngủ số 02 (hai) để ngủ cùng LC 1 (sống chung như vợ chồng). Một lát sau, V V V quay lại phòng bay thấy hết ma túy khay trên đĩa nên tiếp tục lấy bọc ma túy khay trích ra một ít bỏ vào đĩa sứ xào nóng ma túy rồi kẻ thành nhiều đường nhỏ để cho mọi người trong phòng sử dụng. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, B và Tr ra về trước còn lại N V B, N H N, LC1 và LC 2 tiếp tục sử dụng ma túy. Đến 07 giờ ngày 23/02/2023, lực lượng Công an thành phố Đồng Xoài và Công an tỉnh Bình Phước đến kiểm tra hành chính phát hiện trong phòng số 01 (một) có N V B, N H N, LC1 và LC 2 đang cùng nhau sử dụng ma túy (bay lắc), trên đĩa sứ màu trắng để trên nền nhà có chứa chất bột màu trắng và trên nền nhà có 03 bọc nylon miệng kéo dính, trong đó 01 bọc nylon chứa chất tinh thể màu trắng, 01 bọc nylon chứa 02 viên nén màu vàng, 01 bọc chứa 01 viên và một nửa viên nén màu xanh nên bị lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ cùng tang vật.

****Tại bản kết luận giám định số 251/KL-KTHS ngày 01/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:***

- Chất bột màu trắng trong gói giấy (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là Ma túy; loại Ketamine; có khối lượng là 0,3494 gam (không phẩy ba bốn chín bốn gam).

- Hai viên nén màu vàng có trong 01 gói nylon miệng khoá miết (ký hiệu M2-1) được niêm phong gửi giám định là Ma túy; loại MDMA; có khối lượng là 0,7982 gam (không phẩy bảy chín tám hai gam).

- Một viên nén và 01 cục chất rắn (1/2 viên nén) màu xanh có trong 01 gói nylon miệng khoá miết (ký hiệu M2-2) được niêm phong gửi giám định là Ma túy; loại MDMA; có khối lượng là 0,4682 gam (không phẩy bốn sáu tám hai gam).

- Chất tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon miệng khoá miết (ký hiệu M2-3) được niêm phong gửi giám định là Ma túy; loại Ketamine; có khối lượng là 0,5086 gam (không phẩy năm không tám sáu gam).

Ketamine, MDMA là chất ma túy lần lượt nằm trong các danh mục III, STT 40 và Danh mục IB, STT 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ.

****Tại bản cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Võ Văn V V V, N H N và N V B về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.***

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và mức hình phạt như sau:

-Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1, Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt V V V mức án tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

-Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt N H N mức án tù 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

-Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt N V B mức án tù 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng do các bị cáo không có thu nhập ổn định và đang bị tạm giam.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy và các công cụ dùng vào việc phạm tội gồm: 02 bì thư ký hiệu vụ số 251M1 và số 251M2 cùng ngày 23/02/2023 đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai; 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu trắng

-Thu nộp ngân sách Nhà nước các công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch gồm: 02 (hai) loa phát nhạc màu đen, hiệu Samsung; 01 (một) đèn chiếu xoay màu đen; 01 (một) đèn chiếu xoay màu xanh; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động (ĐTDD) hiệu Iphone màu vàng của bị cáo V V V; 01 (một) ĐTDD hiệu Iphone màu trắng của bị cáo N H N.

-Trả lại cho bị cáo N V B 01 (một) ĐTDD hiệu Iphone màu xanh.

* **Tại phiên tòa** các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa **các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không** có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa các bị cáo Võ Văn V V V, N H N và N V B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố.

[3] Đối chiếu lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án; Kết luận giám định số 251/KL-KTHSMT ngày 01/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Chất bột màu trắng (ký hiệu M1) là ma túy; loại Ketamine, khối lượng 0,3494 gam; Hai viên nén màu vàng (ký hiệu M2-1) là ma túy; loại MDMA, khối lượng 0,7982 gam; Một viên nén và 01 cục chất rắn (1/2 viên nén) màu xanh (ký hiệu M2-2) là ma túy; loại MDMA, khối lượng 0,4682 gam; Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2-3) là ma túy; loại Ketamine, khối lượng 0,5086 gam. Phù hợp với bản kết luận điều tra cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

V V V thuê nhà của ông LQ 1 tại ấp 1, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, tự ý cải tạo, sửa chữa cách âm 01 phòng ngủ, lắp đặt hệ thống âm thanh, ánh sáng (loa nghe nhạc, đèn reader, đèn xoay chiếu sáng), chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy (đĩa sứ, thẻ nhựa, khăn lạnh, nước) cho các đối tượng sử dụng ma túy thuê làm địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 02 giờ ngày 23/02/2023, N H N và N V B thống nhất thỏa thuận thuê địa điểm trên của V V V với giá 3.000.000 đồng; góp 4.000.000 đồng chuyển tài khoản cho V V V nhờ mua 05 viên thuốc lắc và “nửa hộp năm” ma túy dạng khay; nhờ V V V gọi 02 người nữ là LC 2, LC 3 đến, sau đó cùng nhau tổ chức cho các đối tượng tên B, Tr, LC 1, LC 2 sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phòng số 01, V V V cung cấp các dụng cụ sử dụng ma túy, bẻ viên thuốc lắc đưa cho N H N và N V B sử dụng, đốt nóng đĩa sứ cho ma túy khay vào xào và kẻ thành những đường nhỏ để cho cả nhóm cùng sử dụng. Đến 07 giờ 00 phút ngày 23/02/2023 bị lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ cùng tang vật. Hành vi của Võ Văn V V V, N H N và N V B thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về lỗi, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đều là người đã thành niên, có đủ năng lực nhận thức và điều khiển được hành vi của mình; hoàn toàn nhận thức được rằng ma túy là chất độc được gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, các bị cáo cố tình thực hiện, dùng địa điểm thuê để đưa chất ma túy vào cơ thể mình và những người khác, đây được xem là hành vi vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội.

[5] Do vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, nên cần xác định vai trò của các bị để có cơ sở cá thể hóa hình phạt:

Đối với V V V vừa là người khởi xướng vừa là người thực hành tích cực nhất, ngoài việc cho thuê địa điểm (phòng cách âm, loa, nhạc, đèn xoay) để thu lợi bất chính còn trực tiếp liên hệ mua giùm ma túy khay và thuốc lắc cho N H N và N H N; chuẩn bị công cụ, bể viên thuốc lắc, đốt nóng đĩa sứ cho ma túy khay vào xào và kẻ thành những đường nhỏ để cho cả nhóm cùng sử dụng; gọi nhân viên nữ LC 2, LC 3 đến và cùng sử dụng ma túy với nhóm của N H N và N V B.

Đối với N H N: Là người khởi xướng rủ N V B và B sử dụng trái phép chất ma túy (bay lắc) và là người thực hành. Bàn bạc, thống nhất với N V B các chi phí trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy sẽ chia đều nhưng bị cáo là người ứng tiền trước; là người trực tiếp chuyển tiền 4.000.000 đồng và nhờ V V V mua ma túy cho cả nhóm cùng sử dụng; thống nhất với N V B gọi các nữ tiếp viên đến và sử dụng điện thoại di động của mình kết nối Bluetooth với loa nghe nhạc đã được Tr bị sẵn để mở nhạc phục vụ cho việc bay lắc.

Đối với N V B: Là người đồng thực hành, khi được N H N rủ đi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không khuyên can mà đồng tình hưởng ứng, thống nhất cùng chịu toàn bộ các chi phí với N H N; trực tiếp nhờ bị cáo V V V gọi 02 người nữ đến cùng sử dụng ma túy chung với nhóm.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố các bị cáo Võ Văn V V V, N H N và N V B với tình tiết định khung tăng nặng “*Đối với 02 người trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[6] Hành vi các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng và sự phát triển lành mạnh của chính các bị cáo cũng như của công dân, vì vậy cần thiết phải xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hậu quả gây ra.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Hải N H N, N V B không có; Bị cáo V V V đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/3/2022, chưa hết thời hạn xóa án tích nay tiếp tục phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, mức hình phạt đối với bị cáo phải nặng hơn các bị cáo khác.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo V V V thành khẩn khai báo được áp dụng điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo N H N và N V B thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự; **gia đình bị cáo N H N, N V B có ông bà là người có công với cách mạng**; ngoài ra bị cáo N V B đã hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ, trước khi phạm tội là đảng viên Đảng cộng sản Việt N H N (hiện đã bị khai trừ đảng theo quy định). Đây là các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xem xét áp dụng khi lượng hình.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều đang bị tạm giam, không thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[7] Đối với các đối tượng khác:

- LC 2 và LC 3 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 21/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đồng Xoài đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP.

- Đối với người tên B đã gọi điện cho V V V đặt phòng để cho N H N và N V B tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và người thanh niên có Zalo tên “Kaka” bán ma túy cho V V V. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch, chưa lấy được lời khai nên chưa có căn cứ để xử lý.

- LC 3 sống chung như vợ chồng với V V V và ông LQ 1 cho V V V thuê nhà, nhưng bà LC 1, ông LQ1 không biết mục đích V V V cải tạo phòng ngủ để làm phòng bay và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 49E1-734.18, chủ sở hữu là bà N T O, bị cáo N V B mượn sử dụng và thực hiện phạm tội nhưng bà O không biết, cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà nên Hội đồng xét xử không xem xét.

-Số ma túy và các công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy gồm: 02 bì thư ký hiệu vụ số 251M1 và số 251M2 cùng ngày 23/02/2023 đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai; 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu trắng

-Các công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước gồm: 02 (hai) loa phát nhạc màu đen, hiệu Samsung; 01 (một) đèn chiếu xoay màu đen; 01 (một) đèn chiếu xoay màu xanh; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động (ĐTDD) hiệu Iphone màu vàng của bị cáo V V V; 01 (một) ĐTDD hiệu Iphone màu trắng của bị cáo N H N.

-Trả lại cho bị cáo N V B 01 (một) ĐTDD hiệu Iphone màu xanh.

[10] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Võ Văn V V V, N H N và N V B phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt **V V V 08** (tám) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/02/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt **N H N07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/02/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt **N V B 07** (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/02/2023.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư ký hiệu vụ số 251M1 và 01 (một) bì thư ký hiệu vụ số 251M2 cùng ngày 23/02/2023 đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong, đóng dấu giáp lai; 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu trắng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 02 (hai) loa phát nhạc màu đen, hiệu Samsung; 01 (một) đèn chiếu xoay màu đen; 01 (một) đèn chiếu xoay màu xanh; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng của bị cáo V V V; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng của bị cáo N H N.

-Trả lại cho N V B 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh.

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0002143, ngày 19/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Võ Văn V V V, N H N và N V B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kê từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND TP. Đồng Xoài;
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- CC THADS TP. Đồng Xoài;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

(đã ký)